TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 07/2021/QĐST – DS	*Giá Rai, ngày 05 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2020/TLST – DS ngày 15/12/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Cáp Xuân K** sinh năm 1993 - chủ Hộ Kinh Doanh Tân Quang Minh

Nơi đăng ký thường trú: Thôn Xuân T, xã Linh Hải, huyện Gio L, tỉnh Q.

Địa chỉ: khóm 2, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Huỳnh Xuân Diễm** sinh năm 1988. Theo văn bản ủy quyền lập ngày 19/9/2019.

Bị đơn: Ông **Trần Văn T** sinh năm 1963 và bà **Trương Thị Mai H** sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: khóm 2, phường Hộ P, thị xã G, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ mua bán thức ăn tôm: Các bên thống nhất số tiền nợ chưa thanh toán là 3.887.862.000 đồng; ông T, bà H thừa nhận nợ và đồng ý thanh toán thì ông T, bà H phải có nghĩa vụ thanh toán cho anh Cáp Xuân K là chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh số tiền 3.887.862.000 (ba tỉ tám trăm tám mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi hai ngàn) đồng.

2.2. Về lãi phát sinh: Hai bên thống nhất không tính từ khi nợ tiền chưa thanh toán cho đến ngày thỏa thuận, hòa giải.

2.3. Về thời gian và phương thức thanh toán: Hai bên tự thỏa thuận và thống nhất sẽ thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Hai bên thỏa thuận và thống nhất bị đơn ông Trần Văn T và bà Trương Thị Mai H tự nguyện chịu án phí hòa giải thành có giá ngạch là 54.878.500 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí, đã dự nộp số tiền 56.509.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002220 ngày 15/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai được hoàn lại đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND thị xã Giá Rai;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(đã ký)

Giang Thị Cẩm Thúy